

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

TRẦN HUY ĐỨC

**QUẢN LÝ PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH
TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Hà Nội, năm 2020

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

TRẦN HUY ĐỨC

**QUẢN LÝ PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH
TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC**

Ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 914 01 14

LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Xuân Thanh

Hà Nội, năm 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập, các số liệu, kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận án là trung thực theo thực tế nghiên cứu, chưa từng được bất cứ tác giả nào khác nghiên cứu và công bố.

Tác giả luận án

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN QUẢN LÝ PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VÀ GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ	11
1.1. Những công trình nghiên cứu về giáo dục đạo đức, pháp luật.....	11
1.2. Những công trình nghiên cứu về phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh	13
1.3. Những công trình nghiên cứu về quản lý phối hợp giữa nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh	17
1.4. Đánh giá chung về tình hình nghiên cứu.....	24
Chương 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ	27
2.1. Các khái niệm cơ bản	27
2.2. Giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trường trung học cơ sở thành phố Hà Nội.....	40
2.3. Hoạt động phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	50
2.4. Quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.....	55
2.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	66
2.6. Kinh nghiệm quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục học sinh tại một số nước trên thế giới	69
Chương 3: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI	73
3.1. Khái quát chung về giáo dục trung học cơ sở thành phố Hà Nội.....	73
3.2. Tổ chức khảo sát thực trạng	77

3.3. Thực trạng đạo đức, pháp luật của học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội	80
3.4. Thực trạng phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội.....	87
3.5. Thực trạng quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	96
3.6. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	108
3.7. Đánh giá chung về thực trạng quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	111
Chương 4: GIẢI PHÁP QUẢN LÝ PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC	114
4.1. Những nguyên tắc xây dựng giải pháp.....	114
4.2. Giải pháp quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	116
4.3. Mối quan hệ giữa các giải pháp.....	138
4.4. Khảo nghiệm tính cấp thiết và khả thi của các giải pháp.....	140
4.5. Tổ chức thử nghiệm.....	142
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	154
DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	157
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	158
PHỤ LỤC.....	163

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 3.1. Chất lượng giáo dục THCS Thành phố Hà Nội năm học 2018-2019	74
Bảng 3.2. Thực trạng nhận thức về những chuẩn mực đạo đức, pháp luật của học sinh trung học cơ sở.....	81
Bảng 3.3. Thực trạng thái độ của học sinh về những quan niệm đạo đức, pháp luật của học sinh trung học cơ sở	83
Bảng 3.4. Thực trạng hành vi đạo đức, pháp luật của học sinh trường trung học cơ sở.....	84
Bảng 3.5. Thực trạng nhận thức về mục tiêu phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	87
Bảng 3.6. Thực trạng nội dung phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	88
Bảng 3.7. Thực trạng phương thức phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.....	90
Bảng 3.8. Kết quả khảo sát đánh giá mức độ tham gia, mức độ hứng thú của phụ huynh học sinh vào các hoạt động do nhà trường tổ chức nhằm giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.....	92
Bảng 3.9. Thực trạng chỉ đạo xây dựng mục tiêu phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	96
Bảng 3.10. Thực trạng quản lý nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	98
Bảng 3.11. Thực trạng quản lý phương thức thực hiện phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	100
Bảng 3.12. Thực trạng quản lý nguồn ngân sách đảm bảo phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.....	102
Bảng 3.13. Thực trạng quản lý giáo viên tham gia phối hợp với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.....	104
Bảng 3.14. Thực trạng quản lý học sinh	105

Bảng 3.15. Thực trạng quản lý kiểm tra kết quả phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	107
Bảng 3.16. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở	108
Bảng 4.1. Nhận thức về tính cấp thiết và tính khả thi của các giải pháp quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.....	141
Bảng 4.2. Kết quả đánh giá mức độ nhận thức của đối tượng thử nghiệm nhận thức về mục tiêu phối hợp	145
Bảng 4.3. Kết quả đánh giá của đối tượng thử nghiệm về nội dung phối hợp	145
Bảng 4.4. Kết quả đánh giá mức độ đánh giá của đối tượng thử nghiệm về các phương thức phối hợp	146
Bảng 4.5. Kết quả đánh giá mức độ nhận thức về mục tiêu phối hợp sau thử nghiệm	149
Bảng 4.6. Bảng so sánh kết quả trước thử nghiệm và sau thử nghiệm	150
Bảng 4.7. Kết quả đánh giá về nội dung phối hợp.....	150
Bảng 4.8. Bảng so sánh kết quả trước thử nghiệm và sau thử nghiệm	150
Bảng 4.9. Kết quả đánh giá về phương thức phối hợp.....	151
Bảng 4.10. Bảng so sánh kết quả trước thử nghiệm và sau thử nghiệm	151
Biểu đồ 3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý phối hợp nhà trường với gia đình	109

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đảng ta đã khẳng định “Giáo dục là sự nghiệp của toàn dân”. Điều đó có nghĩa toàn dân đều có trách nhiệm tham gia vào quá trình giáo dục. Sự nghiệp được hiểu là giáo dục cần được tiến hành trong một thời gian dài. Thực hiện chủ trương của Đảng, các cấp, ngành giáo dục đã cụ thể hóa thành những văn bản quy phạm, chương trình, kế hoạch cụ thể. Luật Giáo dục 2019 quy định: “Hoạt động giáo dục phải được thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục phải kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội” [42]. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội, đặc biệt là nhà trường với gia đình càng chặt chẽ, đồng bộ thì hiệu quả giáo dục cho học sinh sẽ nâng lên. Ngược lại, nếu mối quan hệ phối hợp này không được chú trọng, thực hiện thiếu nhất quán thì không những không cải thiện được kết quả giáo dục cho học sinh mà còn trở thành rào cản lớn, ngăn cản sự hình thành và phát triển nhân cách ở học sinh.

Hoạt động giáo dục đạo đức, pháp luật là một quá trình lâu dài và mang tính tương tác rất cao. Trong đó, việc hình thành và phát triển nhân cách, ý thức chấp hành pháp luật ở học sinh chịu tác động từ nhiều phía như: nhà trường, gia đình, xã hội. Mỗi lực lượng đều có những phương thức, cách thức giáo dục có những điểm mạnh, điểm yếu riêng. Thực tiễn tại nhà trường, người được giáo dục chịu tác động trực tiếp từ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, phương pháp dạy học, nội dung bài giảng... và cũng chịu tác động gián tiếp từ hiệu trưởng, cán bộ quản lý trong trường, nội quy, hoạt động ngoài giờ.... Tại gia đình, người được giáo dục chịu tác động từ cha, mẹ, anh, chị em thậm chí kể cả những người họ hàng sống cùng gia đình. Không những chịu ảnh hưởng từ những thành viên đó, người được giáo dục còn bị ảnh hưởng bởi những yếu tố khách quan khác như: kinh tế, văn hóa gia đình...đến việc hình thành và phát triển nhân cách, ý thức chấp hành pháp luật của các em học sinh. Trong thực tế cuộc sống, những tác động này đan xen vào nhau và ảnh hưởng trực tiếp đến người được giáo dục theo cả hai chiều hướng tích cực và tiêu cực. Vì vậy, vấn đề đặt ra ở đây đối với nhà nghiên cứu là phát huy mặt tích cực đồng thời hạn chế những tiêu cực để thực hiện hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình cho giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh.

Tại nước ta, vị trí, vai trò của giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và mối liên kết giữa chúng nhìn chung chưa được nhận thức một cách rõ ràng và đầy đủ. Bộ môn giáo dục công dân hay còn gọi là giáo dục đạo đức bao nhiêu năm qua vẫn là một trong những môn được phân bổ ít thời lượng nhất, học sinh thường tập trung học các môn khối tự nhiên hoặc xã hội như Toán học, Vật Lý, Ngôn ngữ nước ngoài...mà chưa chú trọng đến môn giáo dục đạo đức. Môn giáo dục pháp luật được tích hợp vào môn giáo dục công dân, vốn được phân bổ ít thời lượng. Vì vậy, nội dung giáo dục pháp luật thường được giáo viên lồng ghép trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp hoặc giao về cho học sinh tự học. Điều này dẫn đến thực trạng các em học sinh không coi trọng việc rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, vốn là nền tảng để hình thành ý thức chấp hành pháp luật.

Thành phố Hà Nội với vị trí là trung tâm văn hóa, giáo dục, chính trị và kinh tế của cả nước nên có trách nhiệm phải đi đầu trong mọi lĩnh vực. Trong lĩnh vực giáo dục cũng không phải ngoại lệ. Học sinh các cấp nói chung và học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội hiện nay phải là những tấm gương đi đầu trong học tập nói chung, rèn luyện phẩm chất đạo đức, thức chấp hành pháp luật nói riêng. Qua đó, từng bước phấn đấu trở thành những công dân tốt, những con người “vừa hồng, vừa chuyên” – như lời Bác Hồ đã dạy. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả khả quan, do có điều kiện tiếp xúc sớm và thường xuyên với nhiều nguồn thông tin, hình ảnh khác nhau trên các phương tiện truyền thông nên phải thừa nhận rằng vẫn tồn tại những hiện tượng, hành vi lệch chuẩn mực đạo đức, thậm chí vi phạm pháp luật ở các em học sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, và một trong những nguyên nhân là do hoạt động phối hợp và quản lý phối hợp nhà trường với gia đình chưa thể hiện được vai trò và tầm quan trọng trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh. Bên cạnh đó, yêu cầu đòi hỏi giáo dục đòi hỏi nhiều hơn ở học sinh về mặt kỹ năng, giao tiếp, ứng xử xã hội. Do thiếu vắng sự phối hợp với nhà trường đến từ phía gia đình nên nhiều em học sinh chưa rèn luyện thường xuyên tại nhà các kiến thức, kỹ năng được học trên lớp.

Hơn nữa, công tác quản lý phối hợp nhà trường, gia đình trong giáo dục, đặc biệt trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh hiện nay vẫn được thực hiện theo lối mòn. Đối diện với sự phát triển của xã hội, công tác quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh đã bộc lộ những

hạn chế, thiếu đồng bộ và không hiệu quả. Hiệu trưởng các trường trung học chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của phối hợp nhà trường, gia đình; tính thiết yếu của giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh. Xuất phát từ nhận thức chưa đầy đủ như vậy nên nhà quản lý chưa đưa ra được một mô hình quản lý hiệu quả mối quan hệ phối hợp nhà trường với gia đình.

Việc đánh giá tác động của các yếu tố bên ngoài như: chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới giáo dục, bối cảnh xã hội, hoàn cảnh gia đình đến quá trình thực hiện mối quan hệ nhà trường với gia đình chưa được quan tâm đúng mức. Điều này dẫn đến tình trạng bị động trong tổ chức thực hiện các nội dung phối hợp, hoặc thực hiện không hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, vốn chú trọng chuyển đổi quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình.

Xuất phát từ những căn cứ trên, đề tài: *“Quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục”* được nghiên cứu sinh lựa chọn thực hiện đề tài luận án tiến sỹ.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội, Luận án đề xuất các giải pháp quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật góp phần cải thiện chất lượng phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh trung học cơ sở thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

1. Nghiên cứu tổng quan những công trình khoa học trong và ngoài nước về phối hợp, quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.

2. Hệ thống hóa, bổ sung cơ sở lý luận về phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật và quản lý phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trung học cơ sở.